

Bản án số: 73/2018/HS-PT

Ngày: 31-7-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huỳnh Đức;

Các Thẩm phán: Ông Lê Quân Vương;

Bà Lưu Thị Mỹ Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Cơ - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 90/2018/TLPT-HS ngày 03 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo Đặng Quốc Đ. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 123/2018/HS-ST ngày 23 tháng 5 năm 2018 của Tòa án nhân dân thị xã D, tỉnh Bình Dương.

Họ và tên bị cáo có kháng cáo: Đặng Quốc Đ, sinh năm 1993 tại tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn T, xã C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; chỗ ở: Số 35/67, khu phố B, phường A, thị xã D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Quốc T, sinh năm 1952 và bà Trần Thị N, sinh năm 1956; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 06/01/2018, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 20 phút ngày 06/01/2018, **Đặng Quốc Đ cùng Dương Huy Q, Lê Quang H và Dương Hải K** đang ở phòng trọ của Đ (tại địa chỉ: Số 35/67 khu phố B, phường A, thị xã D, tỉnh Bình Dương) thì có lực lượng Công an phường A, thị xã D đến kiểm tra.

Quá trình kiểm tra phát hiện các đối tượng có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy nên công an yêu cầu người nào còn cất giữ ma túy thì mang ra giao nộp. Lúc này, Đ tự nguyện lấy 07 (bảy) gói nylon hàn kín bên trong chứa chất tinh thể màu trắng ở trong bóp đang để trên gác phòng trọ ra giao nộp cho cơ quan công an; đồng thời Đ khai nhận đây là ma túy đá Đ mua về sử dụng và bán lại cho đối tượng nghiện nên Công an phường A lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong tang vật và chuyển đến cơ quan công an để điều tra làm rõ.

Quá trình điều tra, Đặng Quốc Đ khai nhận: Đ mua ma túy của người đàn ông tên T1 (không rõ nhân thân, lai lịch) về bán lại cho các đối tượng nghiện với mục đích kiếm lời và để sử dụng. Đ đã bán ma túy cho Lê Quang H 02 lần vào các ngày 02 và 04/01/2018 tại phòng trọ của Đ với giá 200.000 đồng/01 liều; tuy nhiên, H mới trả cho Đ được 100.000 đồng (lần mua ma túy thứ nhất) và 150.000 đồng (lần mua ma túy thứ hai). Ngoài ra, Đ còn bán ma túy cho Dương Huy Q 02 lần vào các ngày 01 và 02/01/2018 tại phòng trọ của Đ với giá 200.000 đồng/01 liều.

Tại bản Kết luận giám định số 14/MT-PC54 ngày 12/01/2018 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận 07 (bảy) gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng là ma túy, có trọng lượng 0,5748g, loại Methamphetamine.

Đối với người đàn ông tên T1 đã bán ma túy cho Đ, do chưa xác định rõ nhân thân, lai lịch, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thị xã D tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

Đối với Dương Huy Q, Lê Quang H, Dương Hải K có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã D đã ra quyết định xử phạt hành chính số tiền 750.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 123/2018/HS-ST ngày 23 tháng 5 năm 2018 của Tòa án nhân dân thị xã D đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Đặng Quốc Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Đặng Quốc Đ 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/01/2018.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 05/6/2018, bị cáo Đặng Quốc Đ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt (đơn kháng cáo trong hạn luật định).

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện Kiểm sát tham gia phiên tòa phúc thẩm phát biểu quan điểm giải quyết đối với vụ án: Xác định tội danh, điều luật Tòa án cấp sơ thẩm xét xử

và áp dụng đối với bị cáo Đ là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Đ 08 (tám) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị cáo Đ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới theo quy định của pháp luật; do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo Đặng Quốc Đ không đưa ra được các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới theo quy định pháp luật và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 20 giờ 20 phút ngày 06/01/2018 tại phòng trọ của Đặng Quốc Đ, địa chỉ: Số 35/67 khu phố B, phường A, thị xã D, tỉnh Bình Dương, Công an phường A, thị xã D bắt quả tang bị cáo Đặng Quốc Đ có hành vi tàng trữ **ma túy tại phòng trọ nhằm mục đích bán lại cho các đối tượng nghiện để thu lợi bất chính**. Từ ngày 01 đến ngày 04/01/2018 bị cáo Đ đã bán ma túy cho Lê Quang H 02 lần và Dương Huy Q 02 lần.

(Kết luận giám định số 14/MT-PC54 ngày 12/01/2018 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Bình Dương kết luận mẫu tinh thể gửi giám định thu giữ tại nhà trọ của bị cáo Đ là ma túy, loại Methamphetamine có trọng lượng 0,5748 gam).

[2] Theo quy định tại khoản 1 và điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

c) Đối với 02 người trở lên;

..."

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Đặng Quốc Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo Đ là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây tác động xấu cho xã hội, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Về nhận thức, bị cáo biết rõ hành vi bán ma túy của bị cáo là vi phạm pháp luật nhưng vì tư lợi cá nhân, bị cáo vẫn cố ý thực hiện, thể hiện ý thức xem thường pháp luật và bất chấp hậu quả. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp chứng cứ, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới theo quy định của pháp luật. Xét thấy, khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo và xử phạt bị cáo với mức án 08 (tám) năm tù là tương xứng với mức độ, tính chất hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử không có cơ sở chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo; giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thị xã D, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm là có căn cứ nên được chấp nhận.

Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Án phí hình sự phúc thẩm: Do Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo nên bị cáo Đ phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Đặng Quốc Đ; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 123/2018/HS-ST ngày 23/5/2018 của Tòa án nhân dân thị xã D về hình phạt đối với bị cáo Đặng Quốc Đ.

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Đặng Quốc Đ 08 (tám) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/01/2018.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Án phí hình sự phúc thẩm:

Áp dụng khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Đặng Quốc Đ phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Dương;
- TAND thị xã D;
- VKSND thị xã D;
- Công an thị xã D;
- Chi cục THADS thị xã D;
- Phòng PV27 - Công an tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo;
- Lưu: Tổ HCTP, HSVA, Tòa HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**
(đã ký)

Nguyễn Huỳnh Đức